

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ quý III năm 2020 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Kính gửi:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện quý III năm 2020 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**

**1. Công tác chỉ đạo điều hành**

Triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP năm 2020 của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và đẩy mạnh công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020. UBND tỉnh đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai các nội dung có liên quan trực tiếp tới hoạt động của doanh nghiệp<sup>1</sup>.

Trong quý III năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp sau đó đã được kiểm soát chặt chẽ, đến thời điểm hiện tại tỉnh Kiên Giang không có nguồn lây nhiễm cộng đồng. Được sự quan tâm của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành liên quan, tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tuyên truyền, triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, biện pháp cụ thể để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, góp phần tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và phát triển.

<sup>1</sup>Công văn số 1254/UBND-TH ngày 14/9/2020 của UBND tỉnh về việc điều tra đột xuất đánh giá tác động của dịch Covid tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Công văn số 1189/UBND-KGVX ngày 28/8/2020 của UBND tỉnh về việc tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; Báo cáo số 247/BC-UBND ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 và nhiệm vụ, giải pháp nâng lên điểm số, thứ hạng chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2020.



## 2. Kết quả thực hiện

### 2.1. Về cải cách hành chính; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được các cấp, các ngành, địa phương trong tỉnh tập trung thực hiện. Theo đó, các Sở, ngành, địa phương và đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra bám sát Kế hoạch 164/KH-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về công tác cải cách hành chính tỉnh Kiên Giang năm 2020. Trong đó, tập trung tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giải quyết trước hạn, đúng hẹn, đạt yêu cầu chất lượng, không có hồ sơ tồn đọng và đã có những chuyển biến tích cực.

Ước đến 15/9/2020, toàn tỉnh có 1.010 doanh nghiệp thành lập mới với số vốn đăng ký là 13.268,9 tỷ đồng, giảm 2% về số doanh nghiệp và giảm 51% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ; có 166 doanh nghiệp đăng ký giải thể tự nguyện giảm 3%, có 374 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động tăng 1,47 lần; có 207 doanh nghiệp quay lại hoạt động giảm 12% so với cùng kỳ. Tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 33% tăng 2,6 lần so với cùng kỳ năm 2019; tỷ lệ kê khai thuế điện tử đạt 100%, tỷ lệ hoàn thuế điện tử 100%, tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký nộp thuế điện tử 95%. Số giờ giải quyết thủ tục hành chính thuế đến nay chỉ còn chưa đến 117 giờ/năm, vượt chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm là tuyên truyền về nội dung Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Chính phủ và UBND tỉnh; tuyên truyền kết quả thực hiện các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI... trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh như: chuyên mục cải cách hành chính trên Báo Kiên Giang mỗi tháng 02 kỳ; Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang mỗi tháng 01 kỳ/15 phút, chương trình “Gặp gỡ đối thoại” mỗi năm 02 kỳ; chuyên mục “Cải lý, cải tình” bằng hình thức sân khấu hóa 21 kỳ/năm. Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, Cổng thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành và địa phương đã đăng tải nhiều thông tin về các chủ trương, biện pháp và hoạt động thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh và địa phương.

### 2.2. Giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện tốt hỏi đáp trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử; tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp kịp thời, đầy đủ những kiến nghị, đề nghị, vướng mắc của các doanh nghiệp. Trong quý III năm 2020 tỉnh đã tổ chức 01 cuộc đối thoại nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp đang đầu tư tại huyện Phú Quốc. Qua đó rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường... và có các văn bản cụ thể đề xuất kiến nghị với các Bộ, ngành trung ương hướng dẫn, bổ sung, chỉnh sửa cho phù hợp, thuận lợi cho việc giải quyết các thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân, thuận lợi cho các doanh nghiệp.

### 2.3. Về thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa: Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 được phê duyệt góp phần tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển về số lượng và nâng cao năng lực quản trị, năng lực tiếp cận thị trường và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, đã hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng 26 mô hình trình diễn/950ha trên địa bàn 07 huyện/22 xã theo hướng các yêu cầu của tiêu chuẩn Việt Nam, quốc tế đáp ứng nhu cầu cần liên kết chuỗi; hỗ trợ 15 chứng nhận nông sản (03 cánh đồng lớn sản xuất lúa đạt VietGAP+5, mô hình lúa trên nền đất tôm đạt hữu cơ+5, cây ăn trái đạt VietGAP+1, GlobalGAP+1, mô hình khóm-tôm đạt VietGAP); hỗ trợ 80 hệ thống đáp ứng yêu cầu tưới tiết kiệm, giảm chi phí lao động, phân bón cho cây ăn trái và giúp ứng phó biến đổi khí hậu; triển khai mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi, liên kết gắn với truy xuất nguồn gốc cho 10 sản phẩm cây ăn trái phục vụ liên kết tiêu thụ.

Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển du lịch: thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ và Công văn số 2739/EVN-KD ngày 16/4/2020 của Tập đoàn Điện lực đã hỗ trợ 267 cơ sở lưu trú đủ điều kiện hưởng chính sách giảm giá điện theo quy định. Tổ chức 02 cuộc kiểm tra công tác phòng chống dịch Covid-19, qua đó tuyên truyền, nhắc nhở các doanh nghiệp du lịch chấp hành nghiêm các quy định của Trung ương và địa phương liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Xúc tiến thương mại, thúc đẩy doanh nghiệp mở rộng liên doanh, liên kết vùng; tích cực triển khai công tác hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh<sup>2</sup>. Triển khai chương trình tháng khuyến mại tập trung quốc gia 2020 – Vietnam Grand Sale 2020; thông tin các doanh nghiệp trong tỉnh tham dự Hội nghị trực tuyến xúc tiến tiêu thụ vải thiều năm 2020 tại tỉnh Bắc Giang; thông tin, phối hợp với các Sở, ngành và doanh nghiệp tham gia các chương trình kết nối tiêu thụ hàng hóa, kích thích tiêu dùng nội địa, bình ổn thị trường tại các tỉnh, thành trong nước. Phát hành 18 bản tin thị trường tỉnh Kiên Giang vào ngày 5 hàng tháng nhằm cung cấp thông tin giá cả và tình hình thị trường trong, ngoài nước cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và địa phương... để định hướng trong sản xuất, kinh doanh.

Thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” : xây dựng Kế hoạch bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phối hợp với Hội Bảo vệ người tiêu dùng kết nối thông tin giới thiệu Tổng đài tư vấn, hỗ trợ người tiêu dùng tại đầu số 1800.6838 của Cục Quản lý cạnh tranh tại Văn phòng Hội Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh; triển khai công tác khảo sát, kiểm tra chất lượng hàng hóa để kịp thời đề xuất các cơ quan chức năng có các biện pháp quản lý hiệu quả về vệ sinh an toàn thực phẩm; dự kiến tổ chức 03 lớp tập huấn kiến thức bảo vệ người tiêu dùng trong năm 2020.

<sup>2</sup>Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại 2020; thông tin cho doanh nghiệp tham dự Hội nghị trực tuyến Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) tận dụng cơ hội, thực thi hiệu quả EVFTA; Kế hoạch 126/KH-UBND ngày 25/8/2020 về việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa CHXHCNVN và Liên minh Châu Âu (EVFTA) của tỉnh Kiên Giang.

Tổ chức buổi ra mắt và vận hành trang thương mại điện tử mua bán trực tuyến [www.kiengiangpromotion.vn](http://www.kiengiangpromotion.vn) (đã được Bộ Công Thương cấp phép) đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh và giới thiệu tuyên truyền trên các tờ báo: Nhân Dân, Đầu tư, Tuổi trẻ, VNExpress, Kiên Giang, Đài PT&TH Kiên Giang, Đài Truyền hình Việt Nam. Vận động và hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh đăng ký tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử. Hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật hình ảnh sản phẩm mới, giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản; đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, sử dụng mã số mã vạch.

Triển khai Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 17/3/2020 của UBND tỉnh về hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2020; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 09/01/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2020. Phối hợp với Đài PT&TH Kiên Giang và Báo Kiên Giang tuyên truyền về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo 02 kỳ trên báo, lũy kế 04 kỳ và 01 kỳ trên sóng truyền hình, lũy kế 02 kỳ; tuyên truyền về sở hữu trí tuệ 03 kỳ trên báo, lũy kế 09 kỳ và 06 kỳ trên sóng phát thanh truyền hình, lũy kế 18 kỳ. Hỗ trợ 09 doanh nghiệp xác lập quyền Sở hữu công nghiệp, 03 tổ chức đăng ký xác lập quyền Nhãn hiệu tập thể.

Trong quý III/2020, đã tổ chức khóa đào tạo, tập huấn về Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018 cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với 44 đại biểu tham dự. Hướng dẫn 02 doanh nghiệp viết báo cáo tham gia giải thưởng Chất lượng quốc gia. Phản hồi cho 07 doanh nghiệp đăng ký tham gia Dự án năng suất chất lượng năm 2020.

Tiếp tục phối hợp tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, ước đến cuối quý III/2020 dư nợ cho vay doanh nghiệp ước đạt 23.700 tỷ đồng (chiếm 28,45% tổng dư nợ), tăng 2,73% so quý trước, tăng 2,01% so đầu năm và tăng 6,53% so cùng kỳ; dư nợ cho vay DNNVV ước đạt 11.700 tỷ đồng (chiếm 14,05% tổng dư nợ toàn tỉnh), tăng 1,8% so quý trước, tăng 5,42% so đầu năm và tăng 3,34% so cùng kỳ. Các TCTD trên địa bàn tích cực triển khai các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 như: triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng ưu đãi<sup>3</sup> lãi suất thấp hơn lãi suất thông thường từ 0,5%-2,5%/năm theo chỉ đạo của Hội sở chính; cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ<sup>4</sup> theo chỉ đạo của NHNN tại Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ và tinh thần Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ, Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 27/7/2020 của Chính phủ, tỉnh đã chỉ đạo các Sở, ngành có liên quan thực hiện triển khai các chính sách hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

<sup>3</sup> Lũy kế từ 23/01/2020 đến 31/8/2020, doanh số cho vay mới đạt 25.174 tỷ đồng

<sup>4</sup> Đến 04/9/2020, có 19.517 tỷ đồng dư nợ bị ảnh hưởng (chiếm 23,69% tổng dư nợ toàn tỉnh) đang được các TCTD xem xét tháo gỡ; trong đó, đã tháo gỡ cho 4.645 khách hàng, dư nợ 7.419 tỷ đồng (gồm: cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ 1.701 khách hàng, dư nợ 1.613 tỷ đồng; miễn, giảm lãi vay, giữ nguyên nhóm nợ 2.952 khách hàng, dư nợ 5.899 tỷ đồng với số tiền miễn, giảm lãi 9,5 tỷ đồng); tiếp tục xem xét tháo gỡ hoặc trình cấp trên phê duyệt 12.097 tỷ đồng dư nợ (bao gồm dư nợ chưa phát sinh nghĩa vụ trả nợ gốc/ lãi đến thời điểm báo cáo)

Thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất cho 2.924 doanh nghiệp và 1.587 hộ kinh doanh tổng số tiền thuế được gia hạn là 510,5 tỷ đồng (trong đó: thuế GTGT được gia hạn là 400 tỷ đồng, thuế TNDN được gia hạn là 64,1 tỷ đồng, thuế GTGT và TNCN của hộ, cá nhân kinh doanh là 15,5 tỷ đồng, tiền thuê đất được gia hạn là 30,9 tỷ đồng). Thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh thực hiện chi hỗ trợ cho 43.246 đối tượng, với tổng kinh phí là 43,639 tỷ đồng.

#### 2.4. Công tác quản lý Nhà nước đối với các doanh nghiệp

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 31/12/2019 của Chính phủ về một số biện pháp cấp bách nhằm tăng cường quản lý Nhà nước về phòng chống gian lận xuất xứ, chuyển tải hàng hóa bất hợp pháp; Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

### 3. Hạn chế, khó khăn

- Việc triển khai thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ CCHC năm 2020 của một số Sở, ngành, địa phương chưa thật sự đồng bộ và quyết liệt; việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính theo tinh thần Nghị quyết Trung ương Khóa XII còn bất cập, tiến độ triển khai thực hiện chậm. Việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, niêm yết công khai thủ tục hành chính, nhất là cập nhật, bổ sung TTHC có nơi chưa đạt yêu cầu; ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC nói chung và TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 còn hạn chế.

- Về sự phối hợp của các Sở, ban, ngành chưa thực sự nhuần nhuyễn, hiệu quả, có những nhiệm vụ chưa phối hợp triển khai một cách triệt để, toàn diện, ảnh hưởng tới kết quả điều hành, phối hợp của các cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, tổng hợp, triển khai các nhiệm vụ.

- Nhìn chung về năng lực của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang còn nhiều hạn chế (năng lực tài chính, tiếp cận thị trường, nguồn vốn hay hợp tác kinh doanh và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch với cơ quan Nhà nước (thực hiện các thủ tục hành chính qua mạng)).

- Dịch bệnh Covid-19 với diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến tình hình phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh nói chung cũng như tình hình đăng ký doanh nghiệp và tình hình phát triển KTTT nói riêng, một số chỉ tiêu đạt thấp so với cùng kỳ: số lượng doanh nghiệp thành lập mới giảm 2%, vốn đăng ký doanh nghiệp mới đạt 49%, tạm ngừng hoạt động tăng 47%, hoạt động trở lại đạt 88% so với cùng kỳ. Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước chưa chặt chẽ, công tác báo cáo cũng như kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả thực hiện cơ chế chính sách đối với HTX, THT chưa được chú trọng; các THT, HTX hoạt động còn đơn điệu, thiếu chiến lược trong sản xuất, kinh doanh, mối liên kết giữa các HTX và giữa HTX với các thành phần kinh tế khác còn nhiều hạn chế; quy mô sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ, cơ sở vật chất kỹ thuật còn khó khăn; năng lực nội tại của các HTX còn yếu, việc tiếp cận các nguồn vốn từ phía ngân hàng còn vướng mắc, trình độ quản lý còn hạn chế trong việc nắm bắt thông tin thị trường và tiếp cận các công nghệ mới,...



## II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

2. Thường xuyên tổ chức đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện mô hình một cửa điện tử tại UBND cấp huyện, cấp xã theo kế hoạch; triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Đổi mới cách quản lý và thái độ làm việc của cán bộ, công chức theo hướng hỗ trợ và phục vụ doanh nghiệp.


3. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; triển khai quyết liệt các giải pháp cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tập trung đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến, nộp và nhận kết quả qua đường bưu điện để góp phần phòng ngừa dịch bệnh Covid-19.

4. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh, đưa công tác kiểm soát thủ tục hành chính ngày càng đi vào nề nếp, kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC mới theo quy định; thường xuyên cập nhật đúng, đủ, kịp thời TTHC đang có hiệu lực thi hành, đồng thời tổ chức niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên trang thông tin điện tử của Sở, ngành, địa phương và của tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện TTHC. Rà soát các quy định, TTHC rườm rà, không cần thiết để kịp thời sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Hoàn thành Kế hoạch năm 2021 triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

5. Tăng cường các hoạt động xúc tiến, quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh và kêu gọi đầu tư, đặc biệt quan tâm thực hiện tốt hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ. Thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời theo quy định các loại quy hoạch và danh mục dự án đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tiếp cận, hiểu rõ thông tin và thủ tục thực hiện. Thực hiện tốt trang thương mại điện tử mua bán trực tuyến nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn tỉnh.

6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho doanh nghiệp về ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký doanh nghiệp, đấu thầu qua mạng, kê khai và nộp thuế, hoàn thuế qua hệ thống điện tử và thực hiện hóa đơn điện tử, công khai thủ tục hành chính...

7. Các tổ chức chính trị - xã hội tích cực tham gia phản biện, xây dựng, hoàn thiện các chính sách của tỉnh, Trung ương để phát huy được vai trò trong cộng đồng doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư được biết, để tổng hợp. / 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P.KT, P.TH;
- Lưu: VT, tmchau (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chín**

